

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày: 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huệ;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và ông Mai Hữu Hợi

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Quý - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST- HS, ngày 08/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trần Xuân P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1989, tại xã Thiên L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đoàn K, xã Thiên L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Xuân T (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960. Hiện đang sinh sống tại thôn Đoàn K, xã Thiên L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Trịnh Thị H, sinh năm 1990. Hiện đang làm công nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh. Con: 1 đứa, sinh năm 2017 (còn nhỏ). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2021, đến ngày 13/8/2021 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Chị Sầm Thị B, sinh năm 1998. HKTT: Xã Châu T, huyện Quỳnh C, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

* *Người chứng kiến:* Chị Võ Thị H Y, sinh năm 1989. Trú tại: TDP 8, thị trấn h, huyện h, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và loại ma túy P đã sử dụng là ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine).

Khoảng 11 giờ ngày 11/8/2021, Trần Xuân P đi đến khu vực nhà nghỉ Hoàng Ngân 4, gần ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh với đường tỉnh lộ ĐT553, thuộc thôn La X, xã Tân Lâm H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P gặp một người đàn ông tên Thành đã quen biết từ trước (P biết người này có bán ma túy nhưng không biết địa chỉ cụ thể). P đặt vấn đề mua của Thành 500.000 đồng ma túy đá và được Thành đồng ý. Sau khi thanh toán tiền như đã thỏa thuận thì P nhận được một gói giấy màu trắng, bên trong có một gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng và bỏ vào túi quần phía trước, bên trái rồi đi đến nhà nghỉ Hoàng Ngân 4 để gặp chị Sầm Thị B, sinh năm 1998, trú tại Xã Châu T, huyện Quỳnh C, tỉnh Nghệ An, là nhân viên của nhà nghỉ Hoàng Ngân 4 và rủ chị B đi huyện C, tỉnh Hà Tĩnh chơi. Trần Xuân P gọi một chiếc xe taxi và cùng chị B đi ra huyện C. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực nhà nghỉ Minh Sơn trên đường Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Ba G, xã Việt T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì P nói với chị B “*vào đây nghỉ tý đã*”, chị B đồng ý và xuống xe cùng đi vào nhà nghỉ Minh Sơn thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên cùng với các vật chứng liên quan.

Theo kết luận giám định số 148/GĐMT-PC09, ngày 13/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh: *Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) gói ni lông được gói bằng 01 (một) gói giấy màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2915 gam, là Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 52/CT-VKS-TH, ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Trần Xuân P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Vật chứng thu giữ gồm:

Một P bì thư đã niêm P, bên trong P bì thư có chứa 0,2754 gam chất ma túy, là Methamphetamine (sau khi đã lấy 0,0161 gam giám định không hoàn lại); Một túi ni lông bên trong có 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ. Các vật chứng trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân P từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (11/8/2021).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng các vật chứng liên quan là tang vật của vụ án.

Về án phí: áp dụng điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về nuôi mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra huyện Thạch Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, HĐXX khẳng định quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2021, tại thôn Ba G, xã Việt T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Xuân P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2915 gam Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy là chất gây nghiện nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, đây cũng là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo không phải là người nghiện ma túy, chỉ vì buồn chán chuyện gia đình mới sử dụng ma túy nhằm tìm kiếm cảm giác lạ. Đây là lần thứ hai bị cáo tàng trữ ma túy chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt giữ. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là lao động tự do, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Một P bì thư đã niêm P, bên trong P bì thư có chứa 0,2754 gam chất ma túy, là Methamphetamine (sau khi đã lấy 0,0161 gam giám định không hoàn lại); Đây là chất gây nghiện Nhà Nước cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Ngoài ra, các vật chứng còn lại gồm: Một túi ni lông bên trong có 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ. Đây là các công cụ phục vụ cho việc sử dụng chất ma túy. Vì vậy cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, Trần Xuân P khai mua ma túy của một người đàn ông tên Thành, khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1 mét 65, người mập, da đen không rõ địa chỉ cụ thể ở khu vực gần khách sạn Hoàng Ngân 4, thuộc thôn La X, xã Tân Lâm H, huyện H. Do thông tin P cung cấp không đầy đủ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà không xác định được đối tượng tên Thành này.

Đối với chị Sầm Thị B, sinh năm 1998, đăng ký thường trú tại xã Châu T, huyện Quỳnh C, tỉnh Nghệ An, là người đi cùng với Trần Xuân P khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chị B hoàn toàn không biết việc P mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm đối với chị Sầm Thị B.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Xuân P (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (11/8/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: Một P bì thư đã niêm P, bên trong P bì thư có chứa 0,2754 gam chất ma túy, là Methamphetamine (sau khi đã lấy 0,0161 gam giám định không hoàn lại); Một túi ni lông bên trong có 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ. (Đặc điểm các vật chứng nói trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân P pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huệ